

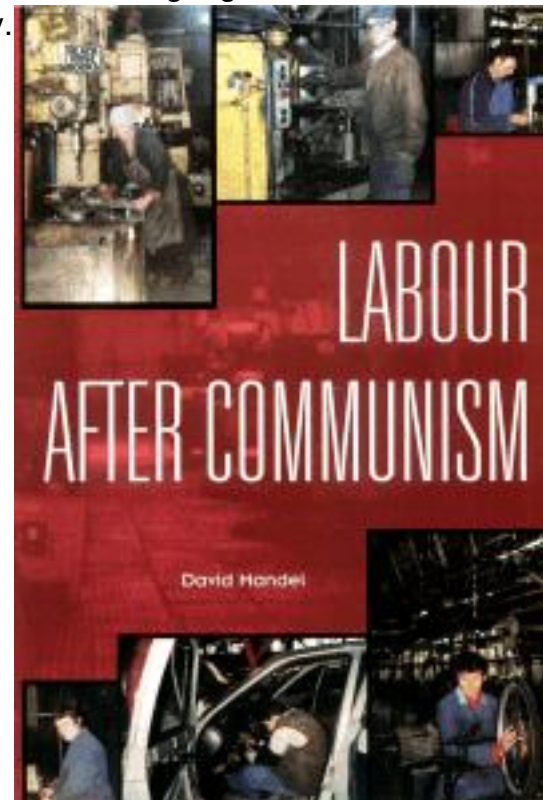
Chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của Công Sản?

Tác Giả: Nguyễn Gia Kí

Chúa Nhật, 01 Tháng 8 Năm 2010 13:51

Ngày 3-2-2010 vừa qua, Đảng Công Sản Việt Nam tròn 80 tuổi.

Hôm sau, tôi hỏi một người bạn ở Hà Nội là khi nào có linh đình không. Anh trả lời là chúng ta có gì rồi, và nói thêm: “Còn có gì đáng để khi nào đâu anh!” Nhận xét này phù hợp với một quan điểm mà tôi đã nghe nhiều lần, ngay cả những quan chức của chúng ta hiện đã ở trong giai đoạn nào của công sản. Mọi lần như vậy tôi đều gật đầu cho qua đi bởi vì người trẻ có một tư tưởng tin chắc rằng mình có một tương lai có thể tốt hơn cũng vô ích, chỉ cần ngang mặt cuộc trao đổi đang thân mật. Tuy vậy tôi không thể chia sẻ quan điểm này.



Nói tôi “hậu công sản” là mặc nhiên cho rằng chế độ công sản đã chấm dứt. Trong khuôn khổ một cuộc thảo luận để trả lời câu hỏi chế độ công sản còn không ta có thể định nghĩa một chế độ công sản như gồm ba thành tố:

1/ Triết lý Mác-xít

Chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của Công Xã?

Tác Giả: Nguyễn Gia Kiên

Chúa Nhật, 01 Tháng 8 Năm 2010 13:51

2/ Lý thuyết kinh tế của Marx thực ra là gì? là kinh tế Mác-Lênin;

3/ Lý thuyết về cách mạng và nhà nước và vai trò của Đảng.

Chúng ta có thể nói chế độ công xã còn hay không sau khi đã nhận diện 3 thành tố này.

Hãy bắt đầu bằng thành tố kinh tế. Lẽ phải cho rằng chúng ta đã bước vào giai đoạn hậu công xã nên chủ yếu dựa trên nhận xét là lý thuyết kinh tế Mác-Lênin không còn được áp dụng nữa, đã có xí nghiệp tư, có xí nghiệp nước ngoài và quyền tư hữu cũng đã được chính thức nhìn nhận. Dĩ nhiên đó là những thay đổi quan trọng nhưng chưa đủ để nói rằng chế độ công xã đã chấm dứt.

Thực ra trong ba thành tố của chế độ công xã, lý thuyết kinh tế của Marx là yếu tố ít quan trọng nhất, ngay cả đối với một nhà nghiên cứu mới bắt đầu các nước công xã. Ngay từ thế kỷ 19, khi Marx còn sống, nó đã bị lãng quên. Marx hoàn toàn không có bất cứ một kiến thức hoặc một kinh nghiệm nào về kinh tế, ông nói về kinh tế không khác gì một em bé chăn trâu nói về chú Cuội.

Cuốn “Tư bản luận” (Capital - một cái tên ngớ ngẩn cho cuốn thánh kinh của chủ nghĩa Công Xã) của ông rất dở, không phải vì Marx có hiểu về vi mô mà vì Marx không có gì để vi mô và đã vi mô loanh quanh. Nhưng ý kiến của nó có thể trình bày được trong vài trang.

Trong cuốn Essays in Persuasion, xuất bản năm 1932, J.M. Keynes đã nhận định như sau: “Tư Bản Luận là một cuốn sách lỗi thời, không những sai về mặt khoa học mà còn vô tích sự và vô dụng trong thế giới ngày nay.”

Marx cho rằng chủ nghĩa tư bản sẽ đào huyệt chôn mình khi tích lũy các phương tiện sản xuất, tập trung tư bản và biến cùng hóa công nhân; nó sẽ biến giai cấp công nhân vùng lên đánh đổ và trên đống tro tàn của nó, sau một giai đoạn quá độ xã hội chủ nghĩa, một xã hội công xã sẽ thành hình trong đó không còn giai cấp và bóc lột, các phương tiện sản xuất là tài sản chung của xã hội, không còn khác biệt giàu nghèo, mọi người đóng góp theo khả năng và hưởng thụ theo nhu cầu.

Chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của Công Xã hội?

Tác Giả: Nguyễn Gia Kiên

Chúa Nhật, 01 Tháng 8 Năm 2010 13:51

Các chủ đề công xã hội bao gồm: coi lý thuyết kinh tế của Marx là nghiêm chỉnh. Trên thực tế họ vẫn tùy công xã hội, một thí dụ cho thấy là chính sách Kinh Tế Mới của Lenin được áp dụng từ 1921 đến 1928. Số học tập cho thấy công xã hội một cách gì đó là một công xã hội phổ biến gần như xu hướng thu hẹp về chính quyền; chênh lệch giàu nghèo vẫn được chính thức nhìn nhận, khuyến khích "làm theo khả năng, hưởng theo nhu cầu" "chỉ còn đôi khi được nhắc đến như là một mục tiêu xa vời; công xã hội, công xã hội, thậm chí thu hẹp men, vẫn được chấp theo chủ nghĩa. (Trong bài diễn văn nổi tiếng được ngày 25-6-1931, gọi là "Diễn văn sáu điểm," Stalin còn lên án chủ nghĩa bình đẳng công xã hội như là một chủ nghĩa hủ lậu xã hội).

Tại Việt Nam hiện nay, cũng như tại Trung Quốc, xã hội hiện có của nông doanh nhân và chủ nhân giàu có là một nền công xã hội đáng kể nhưng cũng cần được tiếp tục cải tiến. Nhưng nền công xã hội này cũng đã tiếp tục có tại Liên Xô cũ và Trung Quốc, dù là một mục đích để tiếp cận, ngay trong giai đoạn công xã hội công xã hội. Mà có quá trình là Đảng Công Xã hội Việt Nam đã nền công xã hội kinh tế tiếp tục trên một qui mô lớn không? Nhưng tiếp tục xã hội để là để người học công xã hội tình nguyện của công xã hội xã hội; ngay cả với nền công xã hội công ty vẫn nằm ngoài khu vực tiếp tục vẫn còn thua rất xa khu vực công xã hội tiếp tục; đã sẵn nền công xã hội quản lý và thu hẹp được quy mô của công xã hội và nhà công xã hội xã hội. Nhưng với ngay cả với một kinh tế chúng ta cũng còn rất xa mục đích có thể cho phép kinh tế xã hội này không còn là một chủ đề công xã hội.

Thành quả quản lý hiện nay của một chủ đề công xã hội là triết lý Mác-Lênin. Đây là điều mà một số đồng nghiệp công xã hội cũng như chủ nghĩa công xã hội không ý thức được. Trong bài diễn văn được trích dẫn của Hội Việt Nam Công Xã Hội năm 1961 để thông báo tình hình chiến tranh ông Ngô Đình Diệm đã nói: "Công xã hội không phải là Mac-xít, cũng không phải là xã hội chủ nghĩa, công xã hội chủ nghĩa là một tổ chức chấp hành chính quyền," là tuyên bố này cho thấy ông không ý thức được tầm quan trọng của triết lý Mác-Lênin đối với phong trào công xã hội. Nhiệm vụ công xã hội khác cũng nghĩ như ông và vì thế không nhận ra được tính của công xã hội xã hội là gì và phải được điều chỉnh với nó như thế nào. Ngược lại chính nền công xã hội công xã hội cũng không ý thức được tầm quan trọng của triết lý Mác-Lênin đối với chính hệ thống hiện tại sao họ đã thành công như sau đó là phân hóa và sụp đổ.

Triết lý Mác-Lênin là của Marx với sự đóng góp của Engels, Lenin chủ yếu và khai thác. Nó chủ yếu là Duy Vật Biện Chứng và Duy Vật Lịch Sử, nhưng điểm khác không đáng kể.

Biện chứng (dialectic) là phương pháp theo luận để tìm kiếm đáp ứng bằng cách liên tục chuyển và nhận ý kiến được phát biểu, bước nó phải liên tục đi xuống chủ nghĩa và đến đến cái thì, cuối cùng trở thành đúng. Ý kiến ban đầu là tiên đề, câu chủ đề và là phần đầu, ý kiến được đi xuống chủ nghĩa sau khi đã giải quyết; đến lượt nó tiếp tục hợp lý có thể được lý làm tiên đề, và biện chứng tiếp tục. Phương pháp biện chứng do Socrates được xã hội đã chứng minh giá trị không thể chối cãi được

của nó. Trong một thí dụ cổ xưa còn được lưu truyền, Socrates đã chứng minh rằng câu hỏi liên tục hỏi ngẫm đến một đấng nô lệ hoàn toàn không biết gì về một bài toán.

Hegel đã nâng biện chứng từ một phương pháp thao luận lên thành một qui luật theo đó bất cứ gì trong vũ trụ cũng là một tiến bộ của một biện chứng đã qua và cũng là tiến bộ của một biện chứng đang tới. Một sự kiện dường như làm xuất hiện một sự kiện đối nghịch và tự sự xung đột này một sự tiến bộ hình thành tiến bộ nhưng lại đi đến một cái chết. Hegel không chứng minh qui luật này mà chỉ khẳng định nó như một niềm tin. Xác quyết của ông có tính tôn giáo, nhất là ông lại cho rằng có một nguyên tắc siêu lý tưởng cao – Hegel gọi là Tuyệt Đối – không khác gì một thần thánh an bài tất cả và Tuyệt Đối này dần dần thể hiện qua các diễn biến. Nhờ thế bất cứ gì hiện hữu hoặc xảy ra đều là một bước tiến đến cái hoàn toàn đúng, hoàn toàn hợp lý. Triết lý của Hegel có thể tóm tắt như sau: tất cả những gì có đều hợp lý và tất cả những gì hợp lý đều có hoặc sẽ có.

Hegel không định nghĩa thế nào là phẩm giá và cũng không nói một tiến bộ phải đi đến xây dựng một thế nào và phải hiểu như thế nào để có thể được coi là một tiến bộ. Đây là một thiếu sót không thể chấp nhận được trong tư tưởng của Hegel nhưng ông đã không bận khoăn lo lắng vì thế ra lý thuyết biện chứng chỉ được chứng tỏ ra để làm một dòng chảy cho triết lý lịch sử của Hegel theo đó lịch sử thế giới diễn biến qua sự xung đột giữa các quốc gia để ngày càng hoàn chỉnh hơn; một quốc gia thành hình và mạnh lên là một tiến bộ, tiến bộ này sẽ gặp một phẩm giá là một quốc gia kinh khủng, hai bên xung đột và tự cuộc xung đột này sẽ xuất hiện 1 quốc gia mới tiến bộ nhưng lại đi đến một cái chết của 2 quốc gia: Một giai đoạn biện chứng đã hoàn tất và một giai đoạn biện chứng mới bắt đầu.

Marx đã lấy lấy toàn bộ triết lý biện chứng của Hegel, dù ông cũng thừa nhận sự biến đổi nhưng ông không nhưng không biết chứng mà còn phớt lờ Hegel. Biện chứng của Marx chỉ là biện chứng của Hegel. Điều khác biệt là sự quan của Hegel dựa trên sự quan sát tiến trình thế giới nhất nhất của Đức trong khi Marx áp dụng biện chứng cho cuộc cách mạng công nhân đang diễn ra ở một ông tại Châu Âu.

Một mặt, thay vì lấy một Tuyệt Đối huyền bí làm nguyên lý siêu cao để hiểu khi các diễn biến như Hegel, Marx lấy quan hệ sản xuất; Marx gọi chỉ là cái của mình là Duy Vật Biện Chứng. Mặt khác, thay vì sự xung đột giữa các quốc gia, Marx coi đấu tranh giai cấp là dòng chảy của lịch sử; Marx gọi triết lý lịch sử của mình là Duy Vật Lịch Sử. Triết lý của Marx chỉ là một tiến bộ khác của triết lý của Hegel.

Chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của Công Sản?

Tác Giả: Nguyễn Gia Kiên

Chúa Nhật, 01 Tháng 8 Năm 2010 13:51

Tuy vậy, Marx đã vượt xa sự tùy tiện vốn sẵn có trong lý luận của Hegel. Tuy không đồng nghĩa một cách chính xác thì nào là một tiến bộ, một phản bộ và một tiến bộ hay phản bộ của Hegel còn ý thức được sự mâu thuẫn của mình và biết dùng lợi ích cho chỗ đứng bên cạnh để giải thích lịch sử. Marx đã hiểu lĩnh vực, coi vai trò của bên cạnh không phải chỉ là để giải thích mà còn là để thay đổi lịch sử, nghĩa là để hành động.

Điều thực sự mới của Marx so với Hegel là với một đồ đệ của Hegel tuy không bàn tới đạo đức nhưng cũng không phủ nhận các giá trị đạo đức. Khi Hegel nói rằng quá khứ của một giai đoạn bên cạnh để là một tình trạng hoàn chỉnh hơn trong thực tế, khái niệm “hoàn chỉnh” còn có một ý nghĩa bởi vì các giá trị đạo đức vốn còn đó để có thể được sử dụng như những tiêu chuẩn đánh giá. Marx trái lại phủ nhận hoàn toàn các giá trị đạo đức như là sản phẩm của giai cấp thống trị; như vậy khi Marx nói rằng một kết thúc của một giai đoạn để tranh giành cấp – từ xã hội công sản nguyên thủy đến xã hội công sản qua các chế độ nô lệ, quân chủ, phong kiến, tư bản – để là những tiến bộ, khái niệm “tiến bộ” này hoàn toàn mâu thuẫn vì không có những tiêu chuẩn để đánh giá.

Đó là một sự tùy tiện tuy tiện lợi, với hậu quả là không có bằng chứng có thể làm tốt cả. Một động cơ sản xuất vì thế được cho là bên cạnh không thể, đó là lý do chính tạo ra sự mâu thuẫn của chúng. Cũng nên lưu ý là sự phủ nhận các giá trị đạo đức của Marx đã đặt ra một vấn đề lớn về lòng đạo đức. Marx không coi việc giành cấp thống trị bóc lột giai cấp bị trị là một tội ác, trái lại ông coi nó là một tội lỗi tự nhiên, cũng tự nhiên như việc giành cấp bị trị phải vùng dậy tiêu diệt giai cấp thống trị.

Triết lý này đã khiến Lenin đồng nghĩa đạo đức một cách kinh khủng: “Đạo đức là những gì hợp với quyền lợi của cách mạng.” Cách mạng theo Lenin là để tranh giành cấp và để tranh giành cấp là nội chiến. Ông nói: “Nội chiến là sự tiếp nối, phát triển và tăng cường để tự nhiên của để tranh giành cấp.” Trong suốt cuộc đời, ông Lenin không ngừng nhắc lại rằng nội chiến là tình thế cần thiết của phong trào công sản. Điều này giải thích tại sao các đồ đệ của ông tại Việt Nam đã quy định đồng nghĩa một cách rất bình thường cuộc nội chiến “giải phóng miền Nam” bất kể với giá nào, dù cho, như ông Hồ Chí Minh, “sông có thể cạn, núi có thể mòn.”

Triết lý Mác-Lênin quan trọng nhất cho nó tạo ra cả một văn hóa và một tâm lý công sản. Bên cạnh duy vật là một lợi ích lý luận rất sâu sắc. Nó tạo ra một tiến bộ hay phản bộ ngay cả những người vô học cũng có thể lý luận trên một cái mũ vải, và do đó đem nhiều những vai trò lãnh đạo, nếu biết bên cạnh duy vật. Đó hình thành một tâm lý vô biên coi thường những kiến thức. Chính Lenin cũng đã có tâm lý này.

Chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của Công Sản?

Tác Giả: Nguyễn Gia Kiên

Chúa Nhật, 01 Tháng 8 Năm 2010 13:51

Sau Cách Mạng, 1917 ông tuyên bố bất cứ ai chấp nhận bất cứ một việc gì cũng có thể làm công tác tư tưởng và chấp hành. Kết quả bị đất đã bước Lenin phải đi ý kiến, nhưng tâm lý coi thường sự hèn và đổ vào đầu và lãnh đạo những người táo bạo những ít hèn và còn nguyên trong mặt những công sản. Và Việt Nam không phải là một ngoại lệ. Từ ngày thành lập tổ chức những người có thể quy định trong những công sản đầu tiên có trình độ văn hóa thấp. Sau giai đoạn đầu tiên là điếm, hai nhân vật Đ. M. và Lê Đ. Anh là những người lãnh đạo tối cao; những người có quy định luật trong bộ chính trị cũng có cùng một chân dung. Sự thay đổi tuy có những rõ rệt nhất: Những người ta chấp phát hèn và cho những công lãnh đạo. Những người có thể hèn và không phải là những người có thể quy định.

Sự phân biệt những giá trị đạo đức, một đức tính của triết lý Mác-Lênin, đã là nguyên nhân trực tiếp của tình trạng tham nhũng kinh khủng hiện nay. Những người ta tiếp tục chà đạp lên những giá trị đạo đức, chấp hành đạo đức nhà đức một cách trạng trạng, trừ đạo, sách nhiễu, bắt tù những người yêu nước những người không phải từng đức bệng những người danh bất dật.

Khi sự những người đã không có thì lý do gì để chúng tham nhũng? Và tại sao lại hèn tiếp “đạo đức H. Chí Minh” thay vì “đạo đức” những người? Phải hiểu “đạo đức H. Chí Minh” không phải là đạo đức pháp, nghĩa là đạo đức của những người đức có thể hiểu.

Không phải chỉ có quyền chúng và những người đức lập mà chỉ những công lãnh đạo công sản đầu nhìn nhận một sự thực là những công sản đã biến thành một tập thể gian tham, một giai cấp bóc lột. Những có phải vì thế mà ta có thể nghĩ rằng những công sản đã chấm dứt và chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của công sản không?

Sự bóc lột nằm ngay trong triết lý Mác-Lênin, theo đó chính quy định những nhiên là đức công đàn áp của giai cấp thống trị và giai cấp thống trị đức những nhiên phải bóc lột vì đó là chức năng khoa học của nó theo Duy Vật Lịch Sử. Khi một tiêu xây đức một xã hội công sản không giai cấp không còn nữa, như chúng ta sẽ thấy trong một đạo sau, thì sự biến thái của đức công sản thành một giai cấp thống trị là một tiến hóa tự nhiên và bất bước. Về điểm này, chỉ đức công sản không chấm dứt, nó chỉ đức thực hiện đúng theo triết lý chính trị của chính nó.

Cũng quan trọng không kém, triết lý Mác-Lênin là lý thuyết Mác-Lênin về cách mạng, đức và nhà nước. Marx và Engels quan niệm nhà nước chỉ đức nhiệm là đức công đàn áp của giai cấp thống trị vì thế sẽ tàn lụi đi khi xã hội công sản không giai cấp đã thành lập xong. Lenin thoả nguyện cũng như đi đầu này vì nó là một tiến bộ quy định. (Stalin thực thà hèn không bao giờ nói tới). Tuy nhiên đức tiến bộ xã hội công sản của một giai đoạn quá đức trong đó nhà

Chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của Công Xã hội?

Tác Giả: Nguyễn Gia Kiên

Chúa Nhật, 01 Tháng 8 Năm 2010 13:51

những vấn đề duy trì để tiêu diệt những phần tử phần đông và thực hiện cuộc cách mạng vô sản.

Nhà nước này được Lenin định nghĩa như sau trong cuốn “Cách Mạng Vô Sản và tên phần tử Kautsky:” “Chính quy định cách mạng là chính quy định do giai cấp vô sản giành được và giữ lấy, chính quy định này không hề bỏ rằng bước bất cứ một luật pháp nào.” Với một quan niệm như vậy thì dĩ nhiên luật pháp chỉ là trò chơi và quặng hời chờ thu hoạch là bù nhìn. Đảng công xã hội được định nghĩa như là đội tiên phong của giai cấp vô sản để thực hiện cách mạng vô sản, có quy định lãnh đạo nhà nước một cách toàn bộ và tuyệt đối. Tóm lại, một chế độ đảng trị không bỏ ngoài vòng pháp luật.

Đảng viên thu hoạch được đảng này dựa trên hai, ngay cả ta nói rằng đó chỉ là một bước bước của giai đoạn quá độ để thực hiện cuộc cách mạng vô sản. Nhưng giai đoạn quá độ này sẽ kéo dài bao lâu? Không ai biết. Cho tới đội hình 22 của Đảng Công Xã hội Liên Xô. Trong đội hình này, năm 1961, giai đoạn quá độ được định nghĩa là sẽ hoàn tất tại Liên Xô trong vòng 20 năm nữa, nghĩa là vào năm 1980. Và năm 1980 đã qua đi mà không có gì thay đổi. Thế đó không còn chế độ công xã hội nào nói tới “giai đoạn quá độ” nữa, thu hoạch này hầu như biến mất. Nhà nước không còn là tạm thời mà trở thành vĩnh viễn. Thiên được công xã hội không còn nữa như chế độ hung bạo mà nó đã là lý do ra đời và tồn tại vĩnh viễn.

Còn vai trò của đảng công xã hội? Một đội hình của một đảng công xã hội trước đây đã giết nhau một đội hình: Tất cả đều hô hào tăng cường hơn nữa vai trò của đảng.

Quan điểm về đảng và nhà nước của Đảng Công Xã hội Việt Nam không hề thay đổi. Vẫn quặng hời bù nhìn, vẫn bộ máy hình thức và bịp bợm, vẫn định quy định báo chí, vẫn bất minh đối lập, vẫn luật pháp tùy tiện. Trên điểm này chế độ công xã hội còn nguyên vẹn. Thế hơn nữa, chế độ đảng trị phân biệt đảng và nhà nước một thể để định ra không còn được nhắc lại nữa.

Tóm lại, dù nếu tính đến đâu ngay cả ta cũng chỉ có thể nói về một kinh tế chế độ công xã hội Việt Nam còn là công xã hội 60%, nhưng vẫn văn hóa chính trị và thể chế chính quy định nó vẫn là một chế độ công xã hội nguyên vẹn. Giai đoạn của công xã hội chỉ là bắt đầu.

Đến đây, để tóm tắt thúc đẩy thêm định nghĩa này, nên lưu ý một điểm quan trọng: Quan niệm nhà nước như là một đảng chế thống trị và đàn áp là của riêng triết lý Mác-Lênin. Các chế độ dân

Chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của Công Sơn?

Tác Giả: Nguy&#n Gia Ki&#ng

Chúa Nhật, 01 Tháng 8 Năm 2010 13:51

chß, trái lß, quan ni&#m chß năng cß nhà nß là bß o đß m an ninh và tß chß sß thß c hiß n các quyß n tß do cá nhân.

Do đâu mà mßt sß ngßi ngày càng đông cho rßng chúng ta đã ß gißi đß n hß u cßng sßn? Ngßi ta đã kßt lußn vßi vß, có thß vì so sánh vßi tình trßng cß kß đen tßi trßc đây, có thß vì lßy mß ßc làm sß thß c. Cũng có thß vì lßn lßn cái tßt yßu vßi cái đã có, cái chß c chß n sß tßi vßi cái đã tßi. Sß lßn lßn này có thß có tác đßng đßng viên mà cũng có thß có tác đßng gißi i gißi i. Đßng viên vì đem lßi ni&#m tin vào sß tßt thßng cß a cußc vßn đßng dân chß. Gißi i gißi i vì tßo ra sß yên tâm là không cßn phßi đßu tranh vì thay đßi đang đißn ra. Nhßng lßch sß, kß cß lßch sß cß a chính chúng ta, đã cho thßy có nhßng chính quyß n kéo dài rßt lâu dù không còn sß c sßng và lý do tßn tßi. Trong thß gißi i hiß n nay thßi gian gßn nhß là tßt cß. Dân chß sß đßn, nhßng đßn trong vòng 2 năm hay sau 10 năm là 2 đißu rßt khác nhau.

Phßi nhìn sß bißn chßt cß a đßng và chß đß cßng sßn Vißt Nam nhß mßt tißn hóa rßt tß nhiên. Trißt lý cßng sßn coi xã hßi là môi trßng xung đßt gißi a giai cßp thßng trß và giai cßp bß trß cho đßn khi xã hßi cßng sßn lý tßng hình thành xong. Ngày nay khi xã hßi lý tßng này đã đßc nhìn nhßn là không có thì sß chuyßn hóa cß a các đßng cßng sßn thành giai cßp thßng trß là tß nhiên theo đúng bài bßn cß a Duy Vßt Lßch Sß, cũng theo bài bßn này thì, mßt cách khách quan và khoa hßc, giai cßp thßng trß đßng nhiên phßi bóc lßt giai cßp bß trß, và sß bóc lßt này không thß có gißi i hßn nào vì trißt lý cßng sßn không nhìn nhßn mßt giá trß đß o đß c nào ngoài nhßng gì có lßi cho kß cß m quyß n.

Chß đß này chß c chß n sß bß đào thßi. Không phßi chß vì đàn áp và bóc lßt tß nhiên làm nßy sinh ra chßng đßi. Có nhßng chß đß bß o ngßc kéo dài rßt lâu. Nó sß sßp đß nhanh chóng hßn vì mßt lý do khác. Đó là vì không mßt đoàn thß nào có thß tßn tßi nßu không có mßt mßc tiêu chung hoßc nhßng giá trß đß o đß c chung. Đßng cßng sßn không có cß hai. Nó sß nhanh chóng trß thành mßt đßu trßng hoang đßi. Chính nhßng đßng viên cßng sßn sß xßu xß nhau.

Nhßng đßn bao giß chß đß cßng sßn mßi chß m đßt? Không ai có thß tiên lißu. Đißu chß c chß n là chúng ta không có nhißu thßi giß. Đßt nßc đã quá tßt hßu, môi trßng đã bß tàn phá quá nßng, lòng yêu nßc và tinh thßn dân tßc đã xußng rßt thßp, ý chí xây đßng và chia sß mßt tßng lai chung chß còn trong mßt sß rßt ít ngßi. Nßu tình trßng này còn kéo dài thêm hai mßi năm nßa thì sau đó có thß sß chßng còn gì đß nói.

Mßt đißu chß c chß n khác là dù thay đßi chß đß đßn tß áp lßc bên ngoài hay tß ngay trong nßi bß đßng cßng sßn thì nó cũng chß đßn nßu qußn chúng đßc đßng viên đß sßn sàng nhßp cußc.

Chúng ta đang ở trong giai đoạn nào của Công Sản?

Tác Giả: Nguyễn Gia Ki̕

Chúa Nhật, 01 Tháng 8 Năm 2010 13:51

Có lẽ không phải là thứ mà chúng ta nhận ra là một lần nữa là quån chúng không lãng mạn và chỉ sẵn sàng nhận cuộc tin cậy là sẽ thành công. Và niềm tin này chỉ có được nếu trước mắt họ có một thể chế dân chủ minh.

© Nguyễn Gia Ki̕